

Bản án số: 01/2022/HSST
Ngày: 18-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Nương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trung
2. Bà Bùi Thị ThAh Thảo

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu Hiền - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M, thành phố Cần Thơ tham
gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bảo Quốc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận M, thành
phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/HSST
ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
105/2021/QĐXXST – HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Phước A

Tên gọi khác: không.

Sinh năm: 1992.

Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký thường trú: số 52/2A, tổ 9, khu phố 1, phường T, thành phố
T, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân
tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Kim H, sinh năm
1957 (sống) và mẹ bà Chiêm Thị Yến N, sinh năm 1967 (sống); Ah chị em ruột:
có 01 người em sinh năm 1994; Vợ đã ly hôn; con: 01 người, sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần, ngày 21/5/2019 bị Tòa án nhân dân quận 9, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. ĐAg chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo Huỳnh Phước A bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2021 đến nay, hiện đAg bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công A quận M, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Hùng D, Luật sư Công ty TNHH MTV T, Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện hợp pháp bị hại:** Chị **Nguyễn Thị Hồng C**, sinh năm 1991 - Con ruột bị hại là ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1946 (đã chết).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA:**

1. Ông **Đặng Dũng S**, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Huỳnh Phước K**, sinh năm 1994. Nơi đăng ký thường trú: số 52/2A, tổ 9, khu phố 1, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 13 tháng 02 năm 2021, bị cáo Huỳnh Phước A, một mình điều khiển xe ô tô biển số 51H – 618.89 di chuyển trên tuyến lộ Vòng Cung hướng từ phường C về phường T, quận M. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa lộ Vòng Cung và tuyến đường đAg thi công (tỉnh lộ 922) thuộc khu vực T, phường T, quận M thì A phát hiện phía trước giao lộ có bảng báo hiệu đi chậm nên A điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển để vào giao lộ. Do giữa lộ mới và cũ có phần dốc lên nên A tăng ga để lên dốc nhưng do không chú ý quan sát phía bên trái của hướng di chuyển nên khi xe vào giao lộ đã đâm vào xe mô tô biển số 65H1 – 349.03 do anh Đặng Dũng Sĩ, sinh năm 1976 điều khiển chạy theo hướng từ đường Nguyễn Văn Linh về huyện T chờ theo ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1946, cháu Đặng Thị Ngọc T, sinh năm 2012, cùng trú: ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ. Tai nạn xảy ra làm cho anh S, cháu T bị thương tích nhẹ, riêng ông Nguyễn Văn B bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 13/TT ngày 01/3/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Nguyễn Văn B tử vong do sốc chấn thương, sốc mất máu cấp và suy hô hấp do gãy xương, thủng phổi, vỡ gan, vỡ lách.

Căn cứ kết quả khám nghiệm phương tiện nhận thấy vị trí va chạm để lại trên xe ô tô, biển số 51H – 618.89 là phần đầu xe bên phải; của xe mô tô biển số 65H1 – 349.03 là phần đuôi xe bên phải. Ngoài ra căn cứ vào các dấu vết để lại hiện trường có đủ căn cứ xác định Đặng Dũng S điều khiển đã vào giao lộ trước xe ô tô do Huỳnh Phước A điều khiển.

Hành vi thiếu quan sát, không nhường đường tại đường giao nhau của Huỳnh Phước An đã vi phạm Điều 24 Luật giao thông đường bộ: *“Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ và nhường đường theo quy định”*. Đây là lỗi chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông.

Đối với xe ô tô BKS 51H - 618.89 do Huỳnh Phước K (em ruột của Huỳnh Phước A) làm chủ sở hữu, K cho A mượn xe để di chuyển. Khi điều khiển xe Huỳnh Phước A có giấy phép lái xe hạng C, kiểm tra không có nồng độ cồn.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe ô tô biển số 51H – 618.89 màu đồng, nhãn hiệu Toyota, số loại innova, số máy 1TRA697639, số khung 3EM2K3370482, dung tích 1998, đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe ô tô số 532903, biển số đăng ký 51H – 618.89, tên chủ xe Huỳnh Phước K, do Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/12/2019 (bản sao); 01 giấy biên nhận thể chấp số NTP/000189/19-01-00 của NH TNHH MTV Public Việt Nam, chi nhánh Chợ Lớn, thể chấp giấy chứng nhận đăng ký xe số 532903; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 5893459, phương tiện 51H – 618.89, nhãn hiệu Toyota, loại Innova, có hiệu lực đến 31/7/2022; 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790163195230 tên Huỳnh Phước A cấp ngày 27/9/2016 có giá trị đến ngày 27/9/2021.

+ 01 xe mô tô biển số 65H1 – 349.03, màu xanh đen, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, số máy JA36E0699755, số khung 3654GY155605, dung tích 109, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 026982, biển số đăng ký 65H1 – 349.03, tên chủ xe Đặng Dũng S, do Công an huyện Tầm Cú cấp lần đầu ngày 01/4/2019; 01 giấy phép lái xe hạng A1, P080481, tên Đặng Dũng S cấp ngày 31/8/2003;

Về phần dân sự: Hiện tại Huỳnh Phước A đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Văn B số tiền 100.000.000 đồng và bồi thường tiền thuốc cho cháu Đặng Thị Ngọc T số tiền 1.200.000 đồng. Phía gia đình nạn nhân có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Huỳnh Phước A

Tại Bản cáo trạng số: 90/CT-VKSOM ngày 23 tháng 11 năm 2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận M đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận M để xét xử bị cáo Huỳnh Phước A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Qua phân tích những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Cụ thể, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Đặng Dũng S gồm: 01 xe mô tô biển số 65H1 – 349.03, màu xanh đen, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, số máy JA36E0699755, số khung 3654GY155605, dung tích 109, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 026982, biển số đăng ký 65H1 – 349.03, tên chủ xe Đặng Dũng S, do Công an huyện T cấp lần đầu ngày 01/4/2019; 01 giấy phép lái xe hạng A1, P080481, tên Đặng Dũng S cấp ngày 31/8/2003.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Phước A: 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790163195230 tên Huỳnh Phước A cấp ngày 27/9/2016 có giá trị đến ngày 27/9/2021.

Trả lại cho anh Huỳnh Phước K gồm: 01 xe ô tô biển số 51H – 618.89 màu đồng, nhãn hiệu Toyota, số loại innova, số máy 1TRA697639, số khung 3EM2K3370482, dung tích 1998, đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe ô tô số 532903, biển số đăng ký 51H – 618.89, tên chủ xe Huỳnh Phước K, do Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/12/2019 (bản sao); 01 giấy biên nhận thế chấp số NTP/000189/19-01-00 của NH TNHH MTV Public Việt Nam, chi nhánh Chợ Lớn, thế chấp giấy chứng nhận đăng ký xe số 532903; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 5893459, phương tiện 51H – 618.89, nhãn hiệu Toyota, loại Innova, có hiệu lực đến 31/7/2022;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Huỳnh Phước A đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng và bồi thường tiền thuốc cho cháu Đặng Thị Ngọc T số tiền 1.200.000 đồng. Phía bị hại không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất tội danh và khung hình phạt áp dụng với bị cáo và thống nhất các tình tiết giảm nhẹ theo luận tội của kiểm sát viên. Đề nghị cần áp dụng thêm tình tiết ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như gia đình bị hại có đơn miễn truy cứu trách nhiệm cho bị cáo, lỗi tai nạn một phần do bị hại theo kết luận cơ quan điều tra là đi không đúng phần đường, có sử dụng rượu; bị cáo phạm tội lần đầu. Đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án khởi điểm 06 tháng tù theo đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Đại diện cho gia đình bị hại chị Nguyễn Thị Hồng C không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự và có yêu cầu xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, xin lỗi gia đình bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt sớm về nuôi cha già và con gái hơn 05 tuổi đang sống với bị cáo, vợ đã ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra soát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận M, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân Quận M, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản sự việc ngày 13/02/2021; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường ngày 13/02/2021; Kết luận giám định pháp y tử thi số 13/TT ngày 01/3/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Cần Thơ; các biên bản

ghi lời khai và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

[3] Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 13 tháng 02 năm 2021 bị cáo Nguyễn Phước A điều khiển xe ô tô biển số 51H – 618.89 di chuyển trên tuyến lộ Vòng Cung hướng từ phường C về phường T, quận M. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa lộ Vòng Cung và tuyến đường đang thi công (tỉnh lộ 922) thuộc khu vực T, phường T, quận M thì bị cáo A điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển để vào giao lộ. Do giữa lộ mới và cũ có phần dốc lên nên bị cáo A tăng ga để lên dốc nhưng do không chú ý quan sát phía bên trái của hướng di chuyển nên khi xe vào giao lộ đã đâm vào phần phần đuôi xe bên phải của xe mô tô biển số 65H1 – 349.03 do anh Đặng Dũng S điều khiển chạy theo hướng từ đường Nguyễn Văn Linh về huyện Tcho theo ông Nguyễn Văn B, cháu Đặng Thị Ngọc T. Tai nạn xảy ra làm cho ông Nguyễn Văn B bị thương nặng và tử vong trên đường đi cấp cứu.

[4] Bị cáo A có hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông trên đường không chú ý quan sát phía trước, không nhường đường tại đường giao nhau vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, làm chết người. Hành vi này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính mạng, sức khỏe của con người vô cùng quý giá, không gì có thể bù đắp được. Vì vậy, Nhà nước có những qui định nghiêm ngặt để bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng sức khỏe con người đều phải bị pháp luật trừng trị. Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tổn thất về tinh thần rất lớn cho gia đình của người bị hại và gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, để có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhìn nhận được những sai phạm của bản thân, sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp

dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và có cơ sở nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại có đại diện ủy quyền là chị Nguyễn Thị Hồng C nhận số tiền là số tiền 100.000.000 đồng và bồi thường tiền thuốc cho cháu Đặng Thị Ngọc T số tiền 1.200.000 đồng. Nay chị C không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo và anh S thỏa thuận thống nhất bị cáo bồi thường cho anh S số tiền 2.500.000 đồng tiền sửa xe mô tô biển số 65H1 – 349.03 bị hư hỏng do tai nạn xảy ra. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên và phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Theo đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa nêu trên là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Huỳnh Phước A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Huỳnh Phước A 06 (sáu) tháng tù.**

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/10/2021.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận việc gia đình của bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại có đại diện ủy quyền là chị Nguyễn Thị Hồng C nhận số tiền là 100.000.000 đồng bồi thường tiền thuốc cho cháu Đặng Thị Ngọc T số tiền 1.200.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Phước A có nghĩa vụ bồi thường cho anh Đặng Dũng Sĩ số tiền là 2.500.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho Ah Đặng Dũng S gồm: 01 xe mô tô biển số 65H1 – 349.03, màu xAh đen, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, số máy JA36E0699755, số khung 3654GY155605, dung tích 109, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 026982, biển số đăng ký 65H1 – 349.03, tên chủ xe Đặng Dũng S, do Công an huyện T cấp lần đầu ngày 01/4/2019; 01 giấy phép lái xe hạng A1, P080481, tên Đặng Dũng S cấp ngày 31/8/2003.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Phước A gồm: 01 giấy phép lái xe hạng C, số 790163195230 tên Huỳnh Phước A cấp ngày 27/9/2016 có giá trị đến ngày 27/9/2021.

Trả lại cho anh Huỳnh Phước K gồm: 01 xe ô tô biển số 51H – 618.89 màu đồng, nhãn hiệu Toyota, số loại innova, số máy 1TRA697639, số khung 3EM2K3370482, dung tích 1998, đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 giấy đăng ký xe ô tô số 532903, biển số đăng ký 51H – 618.89, tên chủ xe Huỳnh Phước K, do Công A thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/12/2019 (bản sao); 01 giấy biên nhận thế chấp số NTP/000189/19-01-00 của NH TNHH MTV Public Việt Nam, chi nhánh Chợ Lớn, thế chấp giấy chứng nhận đăng ký xe số 532903; 01 giấy chứng nhận kiểm định số KD 5893459, phương tiện 51H – 618.89, nhãn hiệu Toyota, loại Innova, có hiệu lực đến 31/7/2022;

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận M quản lý)

- Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 260 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật

Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAD TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. M;
- Chi cục THADS Q. M;
- Công A Q. M;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lưu Thị Hồng Nương

